

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2020/QĐST-HNGĐ

Phù Mỹ, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Bá Tùng

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Ông Mai Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 223/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị Mỹ H (đạo hiệu: Thích Nữ Minh T), sinh năm 1966; địa chỉ: 408 NTH, P.QT, thành phố QN, tỉnh BD. (vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn TP, xã MĐ, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu bà Lê Thị Mỹ H trình bày:

Vào năm 2012, do hoàn cảnh khó khăn bà Nguyễn Thị G không thể có điều kiện để nuôi dạy con tốt nên bà G đã cho con đẻ và bà Lê Thị Mỹ H đã nhận con nuôi là trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/8/2006 theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01, quyền số 01/2012 ngày 01/11/2012 của UBND xã MĐ, huyện PM, tỉnh BD.

Trong thời gian trẻ Nguyễn Thị Kiều A sống với bà H thì bà G thường xuyên đến thăm nom, làm cho tình mẹ con ruột quyến luyến khó ngăn cách. Ngày 14/4/2019, bà G đến đưa trẻ Kiều Anh rời khỏi bà H để về sống với bà G tại thôn TP, xã MĐ, huyện PM, tỉnh BD đến nay. Do đó, bà H yêu cầu Tòa án

giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị Mỹ H với trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/8/2006 và giao trẻ Nguyễn Thị Kiều A cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G trình bày: Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân không có chồng nhưng phải nuôi 04 người con, nên không thể nuôi dạy con tốt. Ngày 01/11/2012, bà G có làm thủ tục cho con đẻ là trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/8/2006 và bà Lê Thị Mỹ H (sư cô Thích Nữ Minh T) nhận con nuôi. Trong thời gian trẻ Kiều A sống với bà H rất tốt, không có ảnh hưởng gì về sức khỏe và tâm lý. Tuy nhiên, do nhớ con, bà G và trẻ Kiều A thường xuyên đi lại để gặp nhau. Ngày 14/4/2019, bà G đã đưa trẻ Kiều A về nhà ở thôn TP, xã MĐ, huyện PM, tỉnh BD quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến nay. Nay, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà H với trẻ Nguyễn Thị Kiều A và giao trẻ Kiều A cho bà G trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng thì bà G đồng ý nhận lại trẻ Kiều A, không có ý kiến gì.

Tại phiên họp, người yêu cầu bà Lê Thị Mỹ H có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt. Tuy nhiên, trong đơn bà H giữ nguyên ý kiến và yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị Mỹ H với trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/8/2006 và giao trẻ cho bà G (mẹ đẻ) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt. Tuy nhiên, trong đơn bà G vẫn giữ nguyên ý kiến, đồng ý với yêu cầu của bà Lê Thị Mỹ H và xin nhận lại trẻ Nguyễn Thị Kiều A để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo phát luật về tố tụng: Từ thời điểm thụ lý đến thời điểm mở phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về thủ tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự đúng quy định tại Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung việc yêu cầu: Căn cứ vào Điều 25, khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; khoản 1, khoản 3 Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Mỹ H về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị Mỹ H và trẻ Nguyễn Thị Kiều A. Giao trẻ Nguyễn Thị Kiều A cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Quyền và nghĩa vụ giữa bà Lê Thị Mỹ H với con nuôi là trẻ Nguyễn Thị Kiều A chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị G với con đẻ là trẻ

Nguyễn Thị Kiều A được khôi phục kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng, buộc bà Lê Thị Mỹ H phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Lê Thị Mỹ H có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị Mỹ H và trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/8/2006. Trẻ Nguyễn Thị Kiều A hiện đang cư trú tại xã MĐ, huyện PM, tỉnh BĐ. Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu bà Lê Thị Mỹ H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị G có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp. Xét đây là sự tự nguyện, không trái pháp luật. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà Lê Thị Mỹ H, bà Nguyễn Thị G.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/8/2006 là con đẻ của bà Nguyễn Thị G là phù hợp với giấy thỏa thuận về việc cho và nhận con nuôi; trẻ Kiều A là con nuôi hợp pháp của bà Lê Thị Mỹ H là phù hợp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01, quyền số 01/2012 của UBND xã MĐ, huyện PM, tỉnh BĐ cấp ngày 01/11/2012.

Bà Lê Thị Mỹ H yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi vì hiện nay bà Nguyễn Thị G (là mẹ đẻ của trẻ Nguyễn Thị Kiều A) có điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Thị Kiều A. Bà G đã đưa trẻ Nguyễn Thị Kiều A về sống chung tại thôn TP, xã MĐ, huyện PM, tỉnh BĐ từ ngày 14/4/2019. Từ đó đến nay trẻ Kiều A cũng không trở về thăm và sống với bà H. Bà G đồng ý nhận lại trẻ Kiều A để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trẻ Kiều A cũng có ý kiến nguyện vọng muốn được sống với mẹ ruột.

Xét thấy yêu cầu này của các đương sự là tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội và không vi phạm pháp luật nên chấp nhận.

[4]. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 25; Điều 26; Điều 27 Luật nuôi con nuôi;

- Căn cứ Điều 78 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của Lê Thị Mỹ H.

2. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị Mỹ H với trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2006

3. Giao trẻ Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2006 cho bà Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

4. Quyền và nghĩa vụ giữa bà Lê Thị Mỹ H với trẻ Nguyễn Thị Kiều A chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

5. Các quyền và nghĩa vụ của của bà Nguyễn Thị G đã chấm dứt theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Luật nuôi con nuôi được khôi phục, kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

6. Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng bà Lê Thị Mỹ H phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai số 0001364 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Bà Lê Thị Mỹ H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

7. Bà Lê Thị Mỹ H, bà Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND H.Phù Mỹ;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND xã MĐ;
- Lưu VP- HSVDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Võ Bá Tùng